

Số: 2925/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v giảm dự toán bổ sung cân đối năm 2016 của ngân sách các huyện, thị xã và bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2016 cho Sở Tài nguyên và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11, ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP, ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước; Thông tư số 59/2003/TT-BTC, ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 3271/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2016; Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2016 cho các đơn vị dự toán thuộc ngân sách cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Phát triển quỹ đất Đắk Lắk; Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 05/4/2016 của UBND tỉnh về việc sửa đổi Điều 5, Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Phát triển quỹ đất Đắk Lắk;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 405/TTr-STC ngày 27/9/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giảm dự toán bổ sung cân đối ngân sách năm 2016 của các huyện, thị xã, số tiền: 5.013.108.000 đồng (năm tỷ, không trăm mười ba triệu, một trăm lẻ tám ngàn đồng) và bổ sung dự toán NSNN năm 2016 cho Sở Tài nguyên và Môi trường, số tiền: 5.013.108.000 đồng (năm tỷ, không trăm mười ba triệu, một trăm lẻ tám ngàn đồng), để thực hiện Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 29/20/2016 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Phát triển quỹ đất Đắk Lắk (chi tiết như Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Tài chính lập thủ tục giảm dự toán, bổ sung cân đối ngân sách năm 2016 của các huyện, thị xã và cấp phát số kinh phí nêu trên cho Sở Tài nguyên và Môi trường. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí này bảo đảm đúng quy định hiện hành của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân

dân các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký.

Nơi nhận

- Như điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT (J 34b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Ninh



PHỤ LỤC

(kèm theo Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Ngàn đồng

S T T	Tên đơn vị	Dự toán NSNN năm 2016 được cấp có thẩm quyền giao	Kinh phí thực rút tại KBNN đến hết ngày 30/6/2016	Dự toán còn lại điều chỉnh giảm bổ sung cân đối ngân sách của các huyện, thị xã; tăng dự toán chi NSNN năm 2016 cho Sở Tài nguyên và Môi trường
1	Trung tâm Phát triển quỹ đất Đắk Lắk	2.401.000	2.047.000	354.000
2	Huyện Ea H'leo	550.000	243.000	307.000
3	Huyện Ea Súp	808.000	433.000	375.000
4	Huyện Krông Năng	538.500	277.000	261.500
5	Thị xã Buôn Hồ	880.000	405.000	475.000
6	Huyện Buôn Đôn	562.600	312.000	250.600
7	Huyện Cư M'gar	852.000	381.000	471.000
8	Huyện Ea Kar	996.000	493.000	503.000
9	Huyện M'Đrăk	395.690	200.000	195.690
10	Huyện Krông Pắc	922.473	552.785	369.688
11	Huyện Krông Ana	894.209	457.593	436.616
12	Huyện Krông Bông	438.000	257.000	181.000
13	Huyện Lắk	476.854	226.840	250.014
14	Huyện Cư Kuin	680.000	399.000	281.000
15	Huyện Krông Búk	731.500	429.500	302.000
Tổng cộng		12.126.826	7.113.718	5.013.108